

DÙNG CỤM CHỦ – VỊ ĐỂ MỞ RỘNG CÂU

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu được thế nào là dùng cụm chủ – vị (C – V) để mở rộng câu (tức dùng cụm C – V để làm thành phần câu hoặc thành phần của cụm từ).
- Nắm được các trường hợp dùng cụm C – V để mở rộng câu.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Khái niệm cụm C – V được hiểu là một loại kết cấu ngữ pháp, phân biệt với hai loại kết cấu khác là cụm *chính phụ* và cụm *đảng lập*. Cụm C – V là cơ sở để xây dựng một câu đơn có cấu tạo hai thành phần chủ ngữ + vị ngữ. Tuy nhiên, khái niệm cụm C – V không đồng nhất với khái niệm câu.

2. Dùng cụm C – V làm thành phần câu được xem là một trong những cách mở rộng câu. Truyền thống ngữ pháp tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga,... xem câu có cụm C – V làm thành phần là *câu phức*. Trong tiếng Việt, quan điểm của các nhà nghiên cứu về vấn đề này chưa có được sự thống nhất. Chẳng hạn, tùy theo quan điểm của nhà nghiên cứu mà câu "*Người tôi gặp hôm qua là nhà văn*." được xem là câu phức (vì trong câu có hai cụm C – V) hoặc chỉ là câu đơn (vì cụm C – V *tôi gặp hôm qua* chỉ là phụ ngữ cho danh từ *người*).

3. Có thể dùng cụm C – V để mở rộng các thành phần câu khác nhau như chủ ngữ, vị ngữ, phụ ngữ.

So sánh các cặp câu sau đây :

a1) Chủ ngữ là một từ : **Đó** là một tin vui.

a2) Chủ ngữ là một cụm C – V : **Bố về** là một tin vui.

b1) Vị ngữ là một cụm tính từ : *Nhân dân ta rất hăng hái*.

b2) Vị ngữ là một cụm C – V : *Nhân dân ta tinh thần rất hăng hái*.

c1) Phụ ngữ là một cụm danh từ : *Chúng tôi tin điều đó*.

c2) Phụ ngữ là một cụm C – V : *Chúng tôi tin bạn ấy sẽ nhanh chóng bình phục.*

d1) Phụ ngữ là một từ : *Tôi rất yêu con mèo đen.*

d2) Phụ ngữ là một cụm C – V : *Tôi rất yêu con mèo bạn Tuấn tặng.*

4. Một số nhà nghiên cứu chủ trương phân biệt trường hợp động từ có phụ ngữ là cụm C – V với trường hợp động từ có hai phụ ngữ là danh từ (hoặc đại từ) và động từ (hay tính từ) đi liền nhau. So sánh :

a) *Bố thấy con học bài.*

b) *Bố bắt con học bài.*

Họ cho rằng trong trường hợp a, giữa *con* và *học bài* có quan hệ C – V vì :

– Về nghĩa, *học bài* quả thật là hoạt động của chủ thể *con*.

– Về hình thức, trước cụm động từ *học bài*, có thể chen thêm một số từ chỉ thời gian như *đã, đang,...*

Còn trong trường hợp b, giữa *con* và *học bài* không có quan hệ C – V vì :

– Về nghĩa, *học bài* mới chỉ là mệnh lệnh của *bố* chứ chưa phải là hoạt động của *con*.

– Về hình thức, trước cụm động từ *học bài* không thể chen thêm các từ chỉ thời gian như *đã, đang,...*

Sự phân biệt như vậy rất phức tạp với trình độ HS phổ thông. Có lẽ, GV nên chọn một quan niệm đơn giản hơn : Nhất loạt cho các phụ ngữ được nêu trên đây đều là phụ ngữ có hình thức cụm C – V. Nếu chấp nhận quan điểm này, ngoài chủ ngữ là cụm C – V, các câu sau đây sẽ còn có thêm phụ ngữ là cụm C – V :

– *Bỗng một bàn tay đập vào vai khiến hắn giật mình.*

– *Chúng em học giỏi làm cho cha mẹ và thầy cô rất vui lòng.*

– *Tiếng Việt rất giàu thanh điệu khiến lời nói của người Việt Nam ta du dương, trầm bổng như một bản nhạc.*

– *Cách mạng tháng Tám thành công đã khiến cho tiếng Việt có một bước phát triển mới, một số phận mới.*

– *Anh em hoà thuận khiến hai thân vui vầy.*

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Tìm hiểu cách dùng cụm C – V để mở rộng câu.

Bước 1 : Tìm cụm danh từ trong câu.

Trong câu sau, có hai cụm danh từ (được in đậm).

*Văn chương gây cho ta **những tình cảm** ta không có, luyện **những tình cảm** ta săn có [...].*

(Hoài Thanh)

Bước 2 : Phân tích cấu tạo của cụm danh từ và cấu tạo của phụ ngữ trong cụm danh từ.

Cả hai cụm danh từ này có trung tâm là danh từ *tình cảm*, phụ ngữ chỉ lượng đứng trước trung tâm là *những* và phụ ngữ đứng sau trung tâm là các cụm C – V : *ta không có / ta săn có*.

Bước 3 : Sơ kết.

GV yêu cầu 2 HS đọc Ghi nhớ của phần I.

Hoạt động 2. Tìm hiểu các trường hợp dùng cụm C – V để mở rộng câu.

Bước 1 : Tìm cụm C – V làm thành phần câu hoặc thành phần của cụm từ trong câu.

Bằng cách đặt câu hỏi, GV giúp HS tìm các cụm C – V và vai trò của chúng trong câu.

- Điều gì khiến người nói ("tôi") rất vui và vững tâm ? (\rightarrow *Chị Ba đến.*)
- Khi bắt đầu kháng chiến, nhân dân ta thế nào ? (\rightarrow *Tinh thần rất hăng hái.*)
- Chúng ta có thể nói gì ? (\rightarrow *Trời sinh lá sen để bao bọc cõm, cũng như trời sinh cõm nằm ủ trong lá sen.*)
- Nói cho đúng thì phẩm giá của tiếng Việt chỉ mới thực sự được xác định và đảm bảo từ ngày nào ? (\rightarrow (Từ ngày) *Cách mạng tháng Tám thành công.*)

Bước 2 : GV yêu cầu HS cho biết trong mỗi câu, các cụm C – V trên đây đóng vai trò gì.

\rightarrow Trong câu a : làm chủ ngữ và làm phụ ngữ.

Trong câu b : làm vị ngữ.

Trong câu c : làm phụ ngữ trong cụm động từ .

Trong câu d : làm phụ ngữ trong cụm danh từ.

Bước 3 : Sơ kết.

GV yêu cầu 2 – 3 HS đọc Ghi nhớ của phần II.

Hoạt động 3. Hệ thống hoá kiến thức.

GV yêu cầu 2 – 3 HS đọc lại các phần Ghi nhớ trong SGK.

Hoạt động 4. Làm bài tập (trang 69, SGK).

Tùy theo lượng thời gian còn lại, GV hướng dẫn HS làm các bài tập trong SGK.

IV – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

Cụm C – V làm thành phần câu hoặc thành phần của cụm từ được in đậm trong những câu dưới đây :

a) *Dợi đến lúc vừa nhất, mà chỉ riêng những người chuyên môn mới định được, người ta gặt mang về.*

(Thạch Lam)

(→ Cụm C – V làm phụ ngữ trong cụm danh từ.)

b) *Trung đội trưởng Bính khuôn mặt đầy đặn.*

(Trần Đăng)

(→ Cụm C – V làm vị ngữ.)

c) *Khi các cô gái Vòng đõ gánh, giờ từng lớp lá sen, chúng ta thấy hiện ra từng lá cõm, sạch sẽ và tinh khiết, không có mảy may một chút bụi nào.*

(Thạch Lam)

(→ Có hai cụm C – V được dùng để mở rộng câu : một làm phụ ngữ trong cụm danh từ và một làm phụ ngữ trong cụm động từ.)

d) *Bông một bàn tay đậm vào vai khiến hắn giật mình.*

(Nam Cao)

(→ Cụm C – V làm chủ ngữ và làm phụ ngữ.)

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

UB KHXH Việt Nam, *Ngữ pháp tiếng Việt*, Sđd.